SỔ TAY GV LỚP: CĐ Ô TÔ 17C

Giáo viên: ***NGUYỄN HỒNG GIANG***

Lớp học phần: *CĐ Ô TÔ 17C - Vật lý đại cương*

Số tiết: **45**

☑ *Kiem Tra Lan 1*

☐ So Diem ☐ *So Diem Danh* ☑ *Kiem Tra Lan 2*

Lưu ý: Sinh viên vắng mặt 20% số tiết học (9 tiết) sẽ bị cấm tham dự kỳ thi học kỳ

Phép: SV bị trừ: 1 điểm

Vắng 2 tiết SV bị trừ: 2 điểm

Vắng 3 tiết SV bị trừ: 3 điểm

Vắng 4 tiết SV bị trừ: 4 điểm

☑ *Diem Thi Lan 1*

☑ *Bang Diem Chi Tiet*

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày Sinh	Điểm CC	Điểm Kiểm Tra Thành Phần				Điểm TB KT	Điểm Thi Lần 1	Điểm TK Lần 1	Điểm Thi Lần 2	Điểm TK Lần 2	Điểm TK Môn Học	Ngày Điểm Danh															Ghi Chú (Điểm cộng)
						Hệ Số 1	Hệ Số 1	Hệ Số 2	Hệ Số 2							3	2	3	3	3	3	3	2								
																8	19	22	19	26	3	10	28								
																3	3	3	4	4	5	5	5								
1	0302171261	Đặng Trọng	Anh	19/12/1999	10,0			7,0	5,0	6,0																					
2	0302171262	Ngô Đặng Quốc	Anh	04/08/1999	10,0			6,0	5,0	5,5																					
3	0302171263	Nguyễn Văn	Bão	20/05/1999	7,0			8,0	6,0	7,0									V												
4	0302171264	Võ Quốc	Bình	17/01/1999	10,0			6,0	5,0	5,5																					
5	0302171265	Nguyễn Đức	Châu	2/2/1999	10,0			6,0	5,0	5,5																					1
6	0302171266	Nguyễn Duy	Chung	10/03/1999	8,0			2,0	5,0	3,5													V								Ngủ trong giờ học
7	0302171267	Lê Chí	Công	17/09/1999	10,0			6,0	7,0	6,5																					
8	0302171268	Nguyễn Tấn	Công	23/03/1999	10,0			4,0	5,0	4,5																					
9	0302171269	Đinh Xu	Cơ	11/09/1999	10,0			5,0	5,0	5,0																					
10	0302171270	Đỗ Quốc	Cường	9/3/1999	4,0			6,0	6,0	6,0											V	V									1
11	0302171271	Nguyễn Xuân	Cường	02/12/1999	10,0			4,0	5,0	4,5																					
12	0302171272	Trương Văn	Danh	28/04/1999	10,0			7,0	7,0	7,0																					
13	0302171273	Võ Công	Danh	11/06/1999	7,0			5,0	0,0	2,5											V										Không học bù + V 17/5 (3t)
14	0302171274	Lê Thành	Duy	02/02/1999	8,0			4,0	5,0	4,5													V								
15	0302171275	Nguyễn Trần Phương	Duy	20/10/1999	10,0			6,0	6,0	6,0																					
16	0302171276	Phạm Đình	Duy	20/9/1999	10,0			7,0	5,0	6,0																					
17	0302171277	Trịnh Tường	Duy	11/07/1999	10,0			5,0	6,0	5,5																					
18	0302171278	Trương Hoàng	Duy	01/01/1998	10,0			6,0	6,0	6,0																					1
19	0302171279	Đỗ Tiến	Dũng	13/08/1999	4,0			4,0	5,0	4,5						V		V													
20	0302171280	Phạm Thanh	Dương	18/1/1999	10,0			6,0	5,0	5,5																					
21	0302171281	Mai Thị	Đào	08/03/1998	3,0					0,0							P				V	V									
22	0302171282	Mai Quốc	Đạt	22/06/1999	10,0					0,0																					
23	0302171283	Lương Văn	Đức	11/05/1999	10,0			4,0	6,0	5,0																					
24	0302171284	Võ Phi Việt	Đức	10/04/1999	4,0			5,0	5,0	5,0						V						V									
25	0302171285	Dương Phan Trường	Giang	15/05/1999	10,0			7,0	7,0	7,0																					
26	0302171286	Nguyễn Y Ti	Gơ	08/07/1999	10,0			4,0	5,0	4,5																					
27	0302171287	Nguyễn Nhật	Hào	23/11/1999	10,0			5,0	6,0	5,5																					
28	0302171289	Mai Hùng	Hậu	11/10/1999	9,0			3,0	5,0	4,0										P											
29	0302171291	Nguyễn Văn	Hiền	20/06/1999	10,0			4,0	5,0	4,5																					
30	0302171292	Trần Thanh	Hiền	30/6/1999	10,0			6,0	6,0	6,0																					
31	0302171293	Nguyễn Tấn	Hiếu	26/07/1998	10,0			4,0	5,0	4,5																					
32	0302171294	Trần Chí	Hiếu	16/12/1999	10,0			4,0	6,0	5,0																					
33	0302171295	Mai Văn	Hoàng	24/03/1999	10,0			7,0	7,0	7,0																					
34	0302171296	Trần Văn	Hoàng	22/06/1999	10,0			5,0	7,0	6,0																					1
35	0302171297	Huỳnh Nhật	Hòa	24/12/1999	4,0			4,0	4,0	4,0						V	V	P													Không học bù + V 17/5 (3t)
36	0302171298	Lê Thanh	Hồng	15/07/1999	0,0			8,0	6,0	7,0									V	V	V		P								
37	0302171299	Văn Thành	Hộ	11/07/1999	7,0			4,0	5,0	4,5								V													
38	0302171300	Đặng Quốc	Huy	14/06/1999	8,0			4,0		4,0							V														
39	0302171301	Nguyễn Khắc	Huy	07/02/1999	9,0			5,0	4,0	4,5								P													
40	0302171302	Nguyễn Văn Đức	Huy	24/3/1999	10,0			5,0	5,0	5,0																					
41	0302171303	Chu Mạnh	Hùng	08/07/1999	8,0			3,0	5,0	4,0							V														
42	0302171304	Nguyễn Thanh	Hùng	04/07/1999	1,0			4,0	6,0	5,0								V			V	V									
43	0302171305	Trần Minh	Khanh	02/01/1999	10,0					0,0																					
44	0302171306	Lê Quốc	Khánh	17/08/99	10,0			6,0	6,0	6,0																					
45	0302171307	Nguyễn Duy	Khánh	01/11/1999	10,0			4,0	5,0	4,5																					
46	0302171308	Phan Văn	Khiêm	19/02/1999	10,0			4,0	5,0	4,5																					
47	0302171309	Đinh Vủ	Kiệt	14/07/1999	10,0			5,0	7,0	6,0																					
48	0302171310	Nguyễn Văn	Kiệt	26/4/1999	5,0			4,0	6,0	5,0										V			V								
49	0302171311	Đinh Quang	Linh	08/04/1999	10,0			6,0	5,0	5,5																					

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày Sinh	Điểm CC	Điểm Kiểm Tra Thành Phần				Điểm TB KT	Điểm Thi Lần 1	Điểm TK Lần 1	Điểm Thi Lần 2	Điểm TK Lần 2	Điểm TK Môn Học	Ngày Điểm Danh														Ghi Chú (Điểm cộng)
						Hệ Số	Hệ Số	Hệ Số	Hệ Số							3	2	3	3	3	3	3	2								
																8	19	22	19	26	3	10	28								
50	0302171312	Phạm Huỳnh	Long	04/02/1999	2,0			5,0	5,0	5,0									V			V	V								
51	0302171313	Nguyễn Đình	Lộc	10/02/1999	9,0			5,0	5,0	5,0										P											
52	0302171314	Nguyễn Phước	Lộc	20/04/1999	10,0			6,0	6,0	6,0																					
53	0302171315	Trần Đức	Lộc	18/11/1999	10,0			7,0	5,0	6,0																					
54	0302171316	Nguyễn Thành	Luân	01/06/1999	10,0			4,0	5,0	4,5																					
55	0302171317	Nguyễn Văn	Mạnh	28/09/1999	10,0			6,0	5,0	5,5																					
56	0302171318	Nguyễn Dương Nhựt	Nam	25/01/1999	10,0			5,0	5,0	5,0																					
57	0302171319	Trần Phương	Nam	06/10/1999	10,0					0,0																					
58	0302171320	Chu Quang	Nghĩa	21/08/1999	7,0			5,0	6,0	5,5										P			V								
59	0302171321	Đinh Quang	Nguyên	09/09/1999	10,0			7,0	6,0	6,5																					1
60	0302171322	Lý Chí	Nguyên	09/10/1997	10,0			5,0	5,0	5,0																					
61	0302171323	Trần Thái	Nguyên	14/02/1999	0,0				4,0	4,0						V		P	P			V	V								
62	0302171324	Phan Chí	Nguyện	18/11/1999	9,0			3,0	6,0	4,5						P															
63	0302171325	Trương Thái Hữu	Nhân	06/10/1999	10,0			9,0	6,0	7,5																					1
64	0302171327	Đặng Minh	Nhựt	02/08/1999	1,0				0,0	0,0						P					V	V	V								Không học bù + V 17/5 (3t)
65	0302171328	Lê Minh	Nhựt	26/09/1999	7,0			4,0	5,0	4,5											V										
66	0302171329	Trương Nhật	Ninh	14/07/1999	10,0			4,0	5,0	4,5																					
67	0302171330	Nguyễn Hoàng Thu	Oanh	31/05/1999	10,0			6,0	6,0	6,0																					1
68	0302171331	Phan Tấn	Phát	16/11/1999	10,0			7,0	6,0	6,5																					
69	0302171332	Lê Tuấn	Phong	12/07/1999	10,0			4,0	5,0	4,5																					
70	0302171333	Ngô Thanh	Phong	25/09/1999	7,0			4,0	5,0	4,5											V										
71	0302171334	Nguyễn Hải	Phong	27/9/1998	2,0			6,0	5,0	5,5							V	V				V									1
72	0302171335	Lê Huỳnh Ngọc	Phú	01/03/1999	10,0			5,0	5,0	5,0																					3
73	0302171336	Nguyễn Hiếu	Quốc	16/8/1999	10,0			6,0	6,0	6,0																					
74	0302171337	Mai Hoàng	Quý	29/01/1999	10,0			4,0	4,0	4,0																					
75	0302171338	Phạm Tấn	Sang	10/11/1998	10,0			7,0	5,0	6,0																					
76	0302171339	Nguyễn Văn	Sơn	05/04/1999	10,0			5,0	5,0	5,0																					
77	0302171342	Huỳnh Quý	Tâm	22/09/1999	7,0			4,0	5,0	4,5											V										
78	0302171343	Nguyễn Khắc	Tâm	13/12/1999	7,0			5,0	5,0	5,0						V															
79	0302171344	Nguyễn Thiện	Tâm	13/04/1999	10,0			6,0	6,0	6,0																					
80	0302171345	Phạm Minh	Tấn	28/11/1999	10,0			8,0	5,0	6,5																					
81	0302171346	Võ Hoài	Thanh	31/03/1999	10,0			5,0	5,0	5,0																					
82	0302171347	Nguyễn Trần	Thành	9/2/1999	10,0					0,0																					
83	0302171348	Nguyễn Hồng	Thái	24/08/1999	7,0			5,0	5,0	5,0						V															
84	0302171350	Đinh Văn	Thắng	10/08/1999	10,0			7,0	5,0	6,0																					
85	0302171351	Trần Quốc	Thắng	05/12/1998	10,0					0,0																					
86	0302171352	Vũ Ngọc	Thắng	04/09/1998	7,0			4,0	5,0	4,5											V										
87	0302171353	Lê Phước	Thịnh	25/05/1999	10,0			4,0	5,0	4,5																					
88	0302171354	Đặng Văn	Thoại	20/7/1999	10,0			4,0	6,0	5,0																					
89	0302171355	Phạm Thanh	Thoại	22/08/1999	7,0			5,0	5,0	5,0										V											1
90	0302171356	Huỳnh Văn	Thống	06/12/1999	10,0			7,0	6,0	6,5																					2
91	0302171357	Lê Đức	Thuận	21/05/1999	0,0			2,0	5,0	3,5						V				V	V	V									
92	0302171358	Nguyễn Văn	Thuận	01/01/1999	7,0			5,0	6,0	5,5												V									
93	0302171359	Nguyễn Phạm Hoàng	Thúc	18/08/1999	8,0			7,0	4,0	5,5							V														Không học bù + V 17/5 (3t)
94	0302171360	Nguyễn Quốc	Thương	24/12/1999	5,0			7,0	6,0	6,5							V					V									
95	0302171362	Dương Hồng	Tín	22/08/1999	10,0			6,0	6,0	6,0																					
96	0302171363	Nguyễn Hữu	Tín	13/03/1999	10,0			5,0	5,0	5,0																					
97	0302171364	Lê Vĩnh	Toàn	27/03/1998	10,0			5,0	5,0	5,0																					
98	0302171365	Nguyễn Quốc	Toản	14/08/1998	10,0			4,0	5,0	4,5																					
99	0302171366	Đỗ Hải	Triều	26/12/1999	10,0			4,0		4,0																					
100	0302171367	Hoàng Đình Hải	Triều	23/10/1999	10,0				5,0	5,0																					
101	0302171368	Trần Minh	Trí	08/08/1999	7,0			2,0	5,0	3,5								V													
102	0302171369	Trương Thạnh	Trí	5/8/1999	10,0			7,0	5,0	6,0																					9
103	0302171370	Lê Minh	Trung	06/08/1999	7,0			5,0	6,0	5,5												V									
104	0302171371	NguyễN Xuân	TrườNg	25/10/1999	10,0			6,0	5,0	5,5																					2
105	0302171373	Nguyễn Xuân	Trường	16/09/1999	10,0			6,0	6,0	6,0																					
106	0302171374	Trần Văn Minh	Trường	13/05/1999	10,0			3,0	6,0	4,5																					
107	0302171375	Nguyễn Lâm	Tuấn	26/02/1999	7,0			6,0	5,0	5,5										V											
108	0302171376	Nguyễn Hoàng	Tuyên	08/09/1999	5,0			3,0	6,0	4,5						V	V														
109	0302171377	Lâm Văn	Tỷ	20/02/1998	6,0			4,0	6,0	5,0						V				P											

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày Sinh	Điểm CC	Điểm Kiểm Tra Thành Phần				Điểm TB KT	Điểm Thi Lần 1	Điểm TK Lần 1	Điểm Thi Lần 2	Điểm TK Lần 2	Điểm TK Môn Hoc	Ngày Điểm Danh														Ghi Chú (Điểm cộng)
						Hệ Số	Hệ Số	Hệ Số	Hệ Số							3	2	3	3	3	3	3	2							
																8	19	22	19	26	3	10	28							
110	0302171378	Lê Quốc	Việt	11/11/1999	10,0			4,0	7,0	5,5																				
111	0302171379	Chế Công	Vinh	06/09/1999	10,0			5,0	6,0	5,5																				
112	0302171380	Ngô Mậu	Vinh	29/9/1999	10,0			5,0	6,0	5,5																				
113	0302171383	Võ Minh	Vũ	12/10/1999	7,0			4,0	6,0	5,0										V										
114	0302171384	Hà Tuấn	Vũ	02/04/1999	10,0			4,0	6,0	5,0																				
115	0302171385	Trần Nguyễn Linh	Vương	08/03/1999	8,0			3,0	5,0	4,0							V													
116	0302171387	Lâm Hồ Triệu	Vy	23/06/1999	10,0			8,0	5,0	6,5																				3
117	0302161035	Nguyễn Đăng	Hiếu	16/02/1998	10,0			3,0		3,0																				Ghép
118	0302161051	Nguyễn Minh	Khôi	11/06/1998	10,0					0,0																				Ghép